

Số: 303 /KH-TTYT

Thanh Khê, ngày 30 tháng Năm 2016

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 5 NĂM

Căn cứ Quyết định số 4704/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND TP. Đà Nẵng về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành y tế thành phố Đà Nẵng đến năm 2020.

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020;

Trung tâm Y tế quận Thanh Khê xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong 5 năm kể từ năm 2017 đến năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo hệ thống thông tin tích hợp, thống nhất tại cơ quan Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc đáp ứng được yêu cầu tăng cường, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chất lượng các dịch vụ y tế, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin tại Trung tâm Y tế với cơ quan chủ quản và các đơn vị trực thuộc
- Hoàn thiện triển khai hệ thống quản lý văn bản điện tử đến các đơn vị trực thuộc và kết nối liên thông với Sở Y tế
 - + 100% các văn bản không mật gửi cho các đơn vị trong Trung tâm Y tế dưới dạng điện tử (chỉ sử dụng gửi song song cả văn bản giấy đối với một số loại văn bản được quy định).
 - Có đủ, kịp thời các số liệu cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý ngành y tế.
- b) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp
- Có cổng/trang thông tin điện tử cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định.
- c) Các ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành.
- Liên thông dữ liệu theo qui định
 - Trao đổi thông tin đầy đủ, thông suốt, chính xác, bảo mật với cơ quan bảo hiểm y tế.
 - Triển khai thông tuyến KCB đến từng bàn khám

- Đăng ký khám bệnh qua mạng, phân công thường trực trả lời thắc mắc của người bệnh.

4. Các ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán, giám định BHYT.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế cơ sở.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý an toàn thực phẩm.

- Xây dựng Hệ thống quản lý y bạ điện tử (Hồ sơ y tế điện tử) được triển khai toàn quốc, với cơ sở dữ liệu tập trung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ Y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm được triển khai toàn quốc, với cơ sở dữ liệu tập trung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ Y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý môi trường y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý trang thiết bị y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý dược phẩm, mỹ phẩm.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý khoa học công nghệ của ngành y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý đào tạo nhân lực y tế.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về Y dược cổ truyền.

- Xây dựng hệ thống thông tin phòng chống HIV/AIDS.

- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

5. Đảm bảo an toàn thông tin

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng chữ ký số và bảo vệ thông tin bí mật nhà nước;

- Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin và định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin của cơ quan;

- Xây dựng hệ thống giám sát an ninh mạng trong cơ quan;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý sự cố an toàn, an ninh thông tin y tế.

6. Nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin

- Các cơ sở y tế, các cơ quan quản lý nhà nước về y tế từ tuyến huyện trở lên phải có cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng để triển khai tốt các hoạt động.

- Thành lập đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin tại các cơ sở y tế có từ 3 cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trở lên.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo liên tục, chuyên sâu về ứng dụng công nghệ thông tin; Tăng cường áp dụng đào tạo từ xa trong các hoạt động đào tạo của ngành y tế.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp tài chính

- Huy động các nguồn tài chính khác nhau để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, như vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ nước ngoài, vốn vay, đảm bảo đủ kinh phí cho các dự án xây dựng, phát triển hạ tầng cơ sở thông tin, các dự án có quy mô triển khai rộng, sản phẩm được triển khai trên toàn quốc (toàn ngành), các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin đã được phê duyệt và các dự án khác theo mức độ ưu tiên.
- Đẩy mạnh việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin.
- Quản lý chặt chẽ các nguồn vốn cho công nghệ thông tin, đảm bảo việc chi tiêu hiệu quả, đúng quy định, tránh lãng phí.
- Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho việc xây dựng và triển khai các dự án/nhiệm vụ đặc thù.

2. Giải pháp triển khai

- Đảm bảo thiết kế các hệ thống thông tin được thực hiện kỹ lưỡng, theo đúng quy trình, phù hợp với thực tiễn, áp dụng được các công nghệ mới và khả thi, đặc biệt đối với các hệ thống có quy mô triển khai toàn quốc, thiết kế tổng thể công nghệ thông tin ngành y tế.
- Ưu tiên xây dựng hạ tầng cơ sở thông tin đảm bảo hoạt động thông suốt, an toàn, an ninh, thông lượng cao, đáp ứng yêu cầu vận hành và trao đổi thông tin; hoàn thiện sớm việc xây dựng cơ sở dữ liệu danh mục/từ điển dùng chung cốt yếu gắn liền với mã định danh, làm nền tảng cho việc trao đổi thông tin, khả năng tích hợp giữa các hệ thống.
- Xây dựng các tiêu chuẩn công nghệ thông tin y tế, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, chuyên môn.
- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin với công tác cải cách hành chính, trong đó các ứng dụng phục vụ công tác cải cách hành chính, trước hết là công tác cải cách tại Bộ Y tế, được ưu tiên đầu tư, triển khai, để xây dựng nền tảng của nền hành chính y tế điện tử, đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin là một giải pháp quan trọng của cải cách hành chính.

3. Giải pháp tổ chức

- Thành lập, kiện toàn bộ máy tổ chức chuyên trách công nghệ thông tin y tế các cấp, các đơn vị, để có đủ năng lực tổ chức quản lý, triển khai, duy trì hoạt động hệ thống công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý hoặc tại đơn vị.
- Tuyên truyền nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan và các đơn vị trực thuộc về vai trò, lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin y tế.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời; đưa tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin vào đánh giá kết quả hoàn thành công việc của các tổ chức, cá nhân; xây dựng bộ tiêu chí và thực hiện xếp loại ứng dụng công nghệ thông tin cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

4. Giải pháp môi trường pháp lý

- Ưu tiên xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo môi trường pháp lý cho các hoạt động y tế trên môi trường điện tử: quy định về các điều kiện hoạt động, sử dụng các ứng dụng cụ thể và việc trao đổi thông tin giữa các hệ thống, việc đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin.

- Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn về công nghệ thông tin y tế, ứng dụng cụ thể, các quy trình nghiệp vụ chuẩn; xây dựng, ban hành tiêu chí chung cho các hệ thống, ứng dụng công nghệ thông tin phổ biến, các căn cứ để thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế; đưa chi phí ứng dụng công nghệ thông tin thành một thành tố tính giá dịch vụ y tế.

- Xây dựng văn bản hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của bộ phận công nghệ thông tin tại các đơn vị trong ngành y tế.

5. Các giải pháp khác

- Tăng cường đào tạo kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho giám đốc công nghệ thông tin, cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin các cấp.

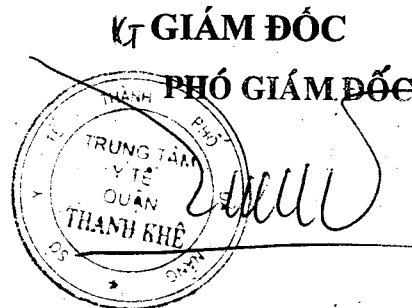
IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đơn vị ưu tiên việc sử dụng kinh phí từ ngân sách được giao, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư và thuê dịch vụ công nghệ thông tin trên cơ sở sử dụng ngân sách đúng mục đích và hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của Trung tâm Y tế quận Thanh Khê trong 5 năm kể từ năm 2017 đến năm 2021.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Phòng CNTT-VTTBYT
- Lưu VT./.



Phó Chủ tịch Nguyệt